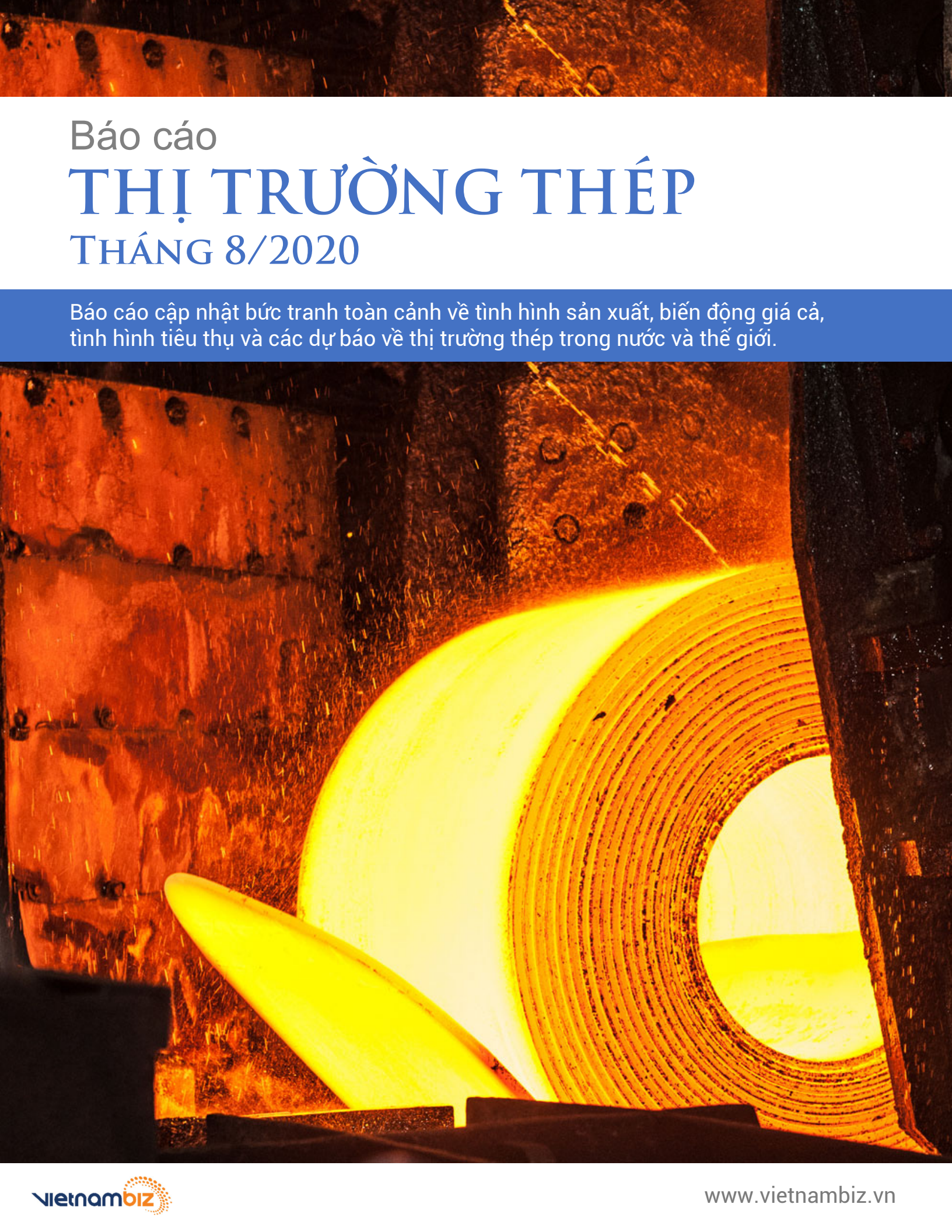




Báo cáo THỊ TRƯỜNG THÉP THÁNG 8/2020

Báo cáo cập nhật bức tranh toàn cảnh về tình hình sản xuất, biến động giá cả, tình hình tiêu thụ và các dự báo về thị trường thép trong nước và thế giới.

TÓM TẮT	03
PHẦN I: THỊ TRƯỜNG THÉP THẾ GIỚI	04
1. Sản lượng thép thế giới	04
2. Diễn biến xuất nhập khẩu.....	07
3. Diễn biến giá.....	11
PHẦN II: THỊ TRƯỜNG THÉP TRUNG QUỐC.....	15
1. Tình hình sản xuất.....	15
2. Tình hình xuất nhập khẩu, tồn kho.....	16
3. Diễn biến giá.....	17
PHẦN III: THỊ TRƯỜNG THÉP VIỆT NAM.....	19
1. Sản lượng thép Việt Nam	19
2. Tình hình xuất nhập khẩu, tồn kho.....	21
3. Diễn biến giá	22
PHẦN IV: CHÍNH SÁCH.....	23
PHẦN V: HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP TRONG NGÀNH.....	27
PHẦN VI: DỰ BÁO	31
PHỤ LỤC.....	33

ĐỘI NGŨ THỰC HIỆN:

Nội dung: Trịnh Huyền Trang, Lan Hương, Phùng Đức Quyền

Thiết kế: Alex Chu

TÓM TẮT

Sản lượng thép thô trên thế giới của 64 quốc gia đạt 152,7 triệu tấn vào tháng 7, giảm 2,5% so với cùng kỳ năm trước.

Trong khi dịch bệnh hoành hành khiến các nhà máy thép trên toàn thế giới phải cắt giảm sản xuất thì sản xuất tại Trung Quốc đã tăng với tốc độ nhanh hơn cùng kỳ năm ngoái, khiến vai trò lấn át của nước này trên thị trường thép thế giới ngày càng lớn, hơn cả thời trước COVID-19.

Giá thép trên thế giới tiếp tục duy trì đà tăng. Thép cán nóng (HRC) của Châu Âu đang được hưởng lợi từ việc thiếu cạnh tranh nhập khẩu và thắt chặt nguồn cung, đưa giá trở lại mức cao nhất 4 tháng là 443,5 EUR/tấn (524,13 USD/tấn).

Theo số liệu từ Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA), trong tháng 8, sản xuất thép các loại đạt hơn 2,35 triệu tấn, tăng 11,36% so với tháng trước và tăng 12,6% so với cùng kỳ 2019. Bán hàng thép các loại đạt 2,07 triệu tấn, tăng 5,88% so với tháng 7/2020 và tăng 13,9% so với cùng kỳ 2019.

Theo nhận định của các chuyên gia, thị trường thép sẽ bị tác động bởi nhiều yếu tố trong tháng tới, đặc biệt là khi dịch bệnh COVID-19 vẫn đang hoành hành trên toàn cầu. Nhu cầu tiêu thụ thép sẽ phụ thuộc rất lớn vào tình hình dịch bệnh. Làn sóng COVID-19 thứ hai đã ảnh hưởng tới nhiều nước khiến các nước này phải tái siết chặt biện pháp kiểm soát để ngăn chặn dịch bệnh.

Về nguồn cung, các nước đã khôi phục lại sản xuất nhưng sản lượng vẫn sẽ giảm mạnh so với cùng kỳ năm ngoái.

PHẦN I

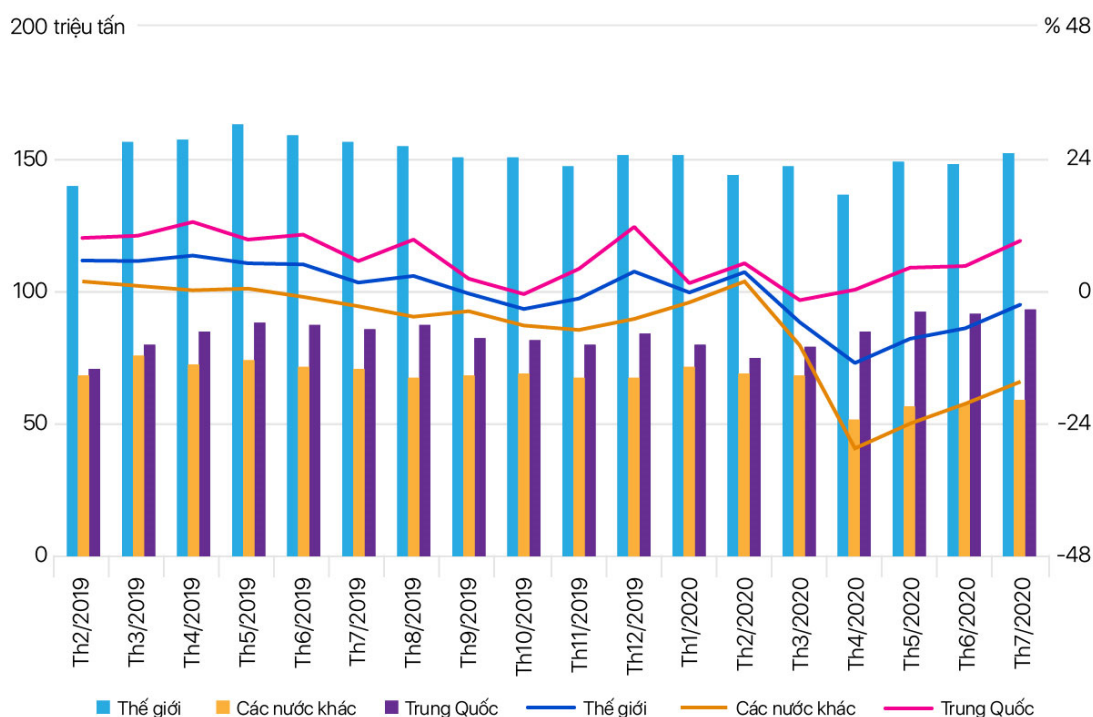
THỊ TRƯỜNG THÉP THẾ GIỚI

1. Sản lượng thép thế giới

Theo Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA), thị trường thép ở hầu hết các khu vực đang có dấu hiệu cải thiện đáng kể mặc dù cán cân cung cầu vẫn còn bất bình do các nhà sản xuất thép tìm cách nâng sản lượng mà không gây áp lực lên giá.

Trung Quốc đã quay trở lại với tốc độ tối đa trong vài tháng, trong khi châu Âu, Ấn Độ và Nhật Bản đang hồi phục khỏi tình trạng tụt hậu nhất của đợt đóng cửa. Mỹ phục hồi chậm hơn và nhu cầu có cải thiện khi sản xuất ô tô mạnh hơn. Nhiều doanh nghiệp thép tại Mỹ đang phải vật lộn để tồn tại trong bối cảnh nhu cầu yếu và giá thấp đang làm giảm lợi nhuận, buộc một số công ty sẽ phải đóng cửa vĩnh viễn.

Theo công ty tư vấn Mysteel, công suất sản xuất hàng tuần tại các lò cao của 247 nhà máy thép tại Trung Quốc tăng tuần thứ 4 liên tiếp lên 95,16% tính đến ngày 14/8/2020. Các nhà sản xuất thép hàng đầu Trung Quốc cắt giảm xuất khẩu để đáp ứng nhu cầu nội địa.



Biểu đồ 1: Sản lượng thép thế giới (Nguồn: World Steel)

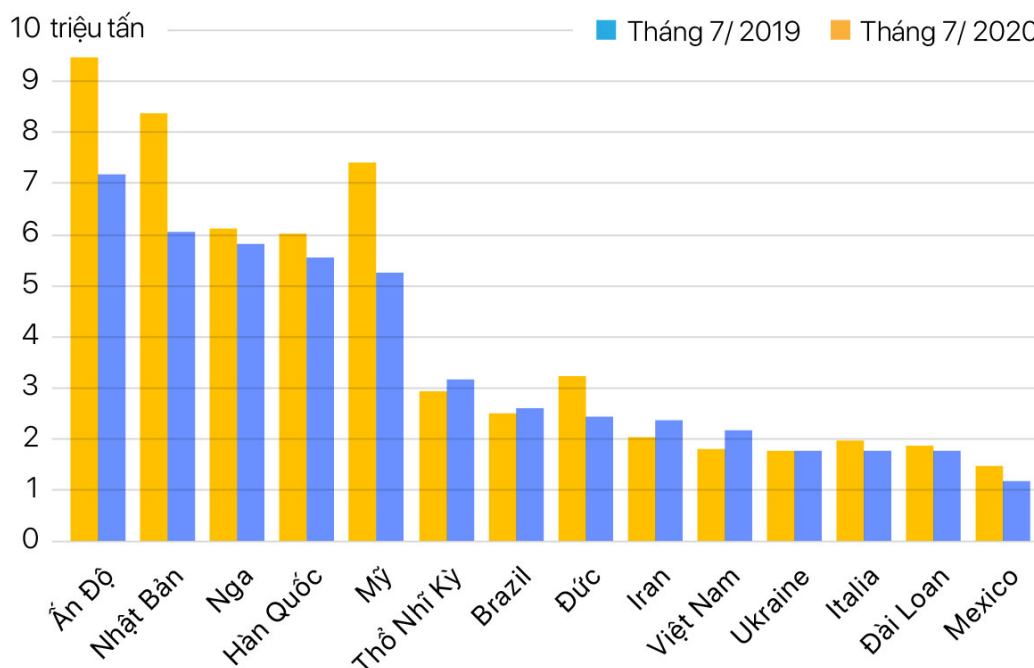
Theo thống kê của Hiệp hội Thép Thế giới (Worldsteel), sản lượng thép thô trên thế giới của 64 quốc gia đạt 152,7 triệu tấn vào tháng 7 năm 2020, giảm 2,5% so với cùng kỳ năm trước. Sản xuất tại tất cả các quốc gia đều giảm trừ Trung Quốc.

Sản lượng thép thô của Trung Quốc, nước dẫn đầu về sản xuất thép, đạt 93,4 triệu tấn, tăng 9,1% so với tháng 7/2019. Trong khi đó, sản lượng của Nhật Bản đạt 6 triệu tấn, giảm 27,9%; sản lượng của Hàn Quốc đạt 5,5 triệu tấn, giảm 8,3%; ...

Sản xuất tại EU đạt 9,8 triệu tấn, giảm 24,4%. Đức ghi nhận tháng sụt giảm thứ tư liên tiếp với sản lượng 2,4 triệu tấn, giảm 24,7%. Italy sản xuất 1,75 triệu tấn, giảm 11,2%. Pháp sản xuất 0,86 triệu tấn, giảm 34,5%.

Bắc Mỹ và Châu Âu ghi nhận mức giảm nhiều nhất, lần lượt giảm 28% xuống 7,2 triệu tấn và 24,4% xuống 9,81 triệu tấn. Tại Bắc Mỹ, Mỹ sản xuất 5,2 triệu tấn thép thô trong tháng 7, giảm 29,4% so với tháng 7/2019, trong khi nhà sản xuất thép lớn nhất châu Âu, Đức sản xuất 2,4 triệu tấn thép thô trong tháng 7, giảm 24,7% so với năm ngoái.

Trong 7 tháng đầu năm 2020, sản lượng thép thô thế giới đạt 1.027 triệu tấn, giảm 5,3% so với cùng kỳ năm 2019. Trong đó, Châu Á sản xuất 759 triệu tấn thép thô, giảm 2% so với nửa đầu năm 2019. EU sản xuất 78,3 triệu tấn thép thô, giảm 19,2%. Sản lượng thép thô của Bắc Mỹ đạt 57,6 triệu tấn, giảm 18,7%.



Biểu đồ 2: Các khu vực sản xuất trên 1 triệu tấn thép trong tháng 7, ngoại trừ Trung Quốc
(Nguồn: Worldsteel).

Theo báo cáo từ Ngân hàng UBS, các nhà sản xuất thép trên thế giới hiện đang khởi động lại khoảng 22 lò cao nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu thụ thép ngày càng tăng, đảm bảo giá sắt thép và củng cố công việc kinh doanh.

Trên thế giới có tổng cộng 72 lò cao với công suất 132 triệu tấn thép thô đã được vận hành không tải hoặc tạm dừng vào năm 2020 do các yếu tố liên quan đến đại dịch COVID-19.

Các lò cao khởi động lại chiếm khoảng 34% tổng công suất trong số các lò cao đó. Số còn lại có thể sẽ khởi động lại vào cuối năm nay khi tình hình dịch bệnh trở nên ổn định, theo *S&P Global Platts*.

Một số nhà phân tích nhận định rằng, nếu không sớm mở lại thì các lò cao sẽ nguội đi và có thể bị tắc nghẽn dẫn đến không thể hoạt động được. Do đó, các doanh nghiệp sản xuất thép đang tích cực khởi động lại các lò cao sớm nhất có thể.

Tác động của dịch COVID-19 tới ngành thép toàn cầu

Trong tháng 8/2020, nhiều nước đã nới lỏng lệnh giãn cách xã hội do dịch bệnh đã được kiểm soát, nhiều nước đã thiết lập trạng thái bình thường mới sống chung với dịch, nhu cầu tiêu thụ đã hồi phục tại một số ngành. Tuy nhiên, các nước châu Mỹ hiện vẫn là tâm dịch do vậy nhu cầu tiêu thụ thép vẫn thấp ở các nước này. Trong khi dịch bệnh tại Brazil khiến nguồn cung quặng sắt khan hiếm đẩy giá quặng sắt và thép tăng lên.

Do dịch bệnh mà ngành thép cũng như một số ngành tiêu thụ thép chính như bất động sản, cơ khí, ô tô tại nhiều nước hiện chỉ hoạt động với tỉ lệ thấp.

Trong khi dịch bệnh hoành hành khiến các nhà máy thép trên toàn thế giới phải cắt giảm sản xuất thì sản xuất tại Trung Quốc đã tăng với tốc độ nhanh hơn cùng kì năm ngoái, khiến vai trò lấn át của nước này trên thị trường thép thế giới ngày càng lớn, hơn cả thời trước COVID-19.

Tại Việt Nam, dịch bệnh đã bùng phát đợt hai khiến một số vùng bị phong tỏa, có ảnh hưởng tới nhu cầu tiêu thụ thép tại các vùng này và hoạt động xuất nhập khẩu cũng bị ảnh hưởng do dịch bệnh trên thế giới.

2. Diễn biến xuất nhập khẩu

Tình hình xuất khẩu



Ấn Độ: Xuất khẩu thép của Ấn Độ tiếp tục tăng lên, chạm mức kỉ lục 2,44 triệu tấn vào tháng 7/2020, tăng 7,5% so với 2,27 triệu tấn trong tháng 6/2020. Tính chung, từ tháng 4 đến tháng 7/2020, xuất khẩu thép đạt 7,8 triệu tấn so với 2,89 triệu tấn trong cùng kì năm 2019-2020, tăng 169% so với cùng kì năm ngoái.

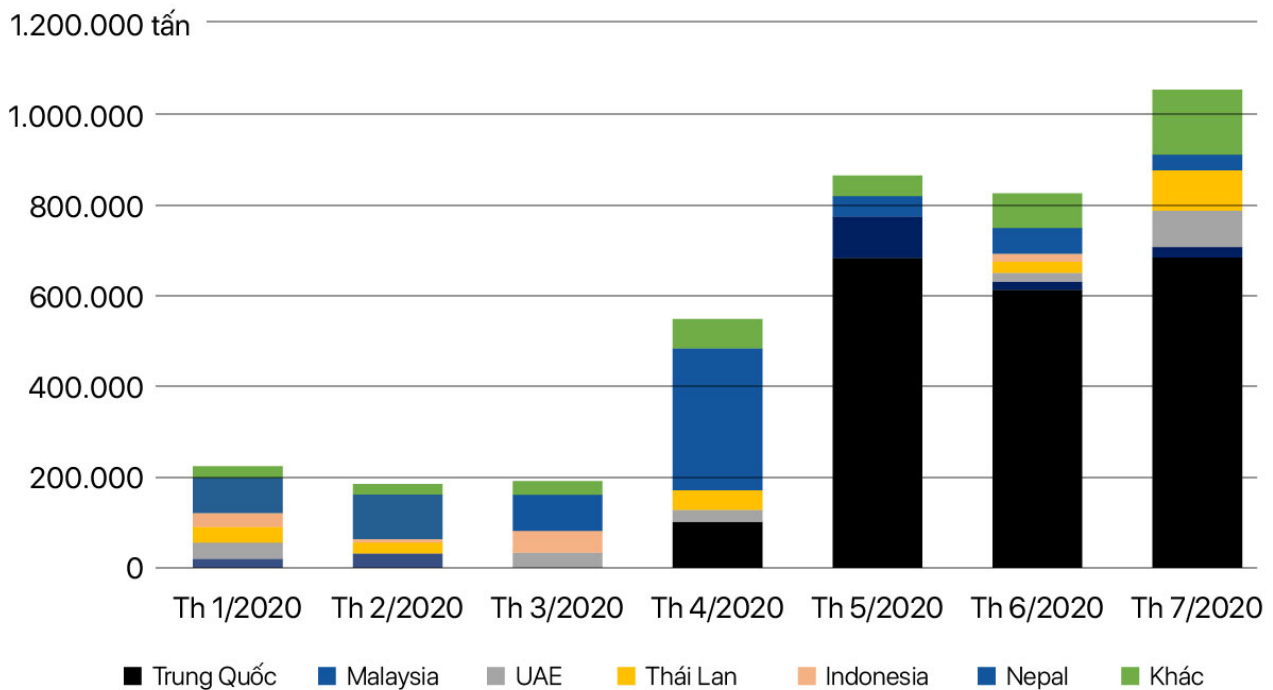
Các nguồn tin của *SteelMint* cho biết một số nhà máy thép tư nhân lớn đã trì hoãn các chuyển xuất khẩu của họ khoảng một tháng. Đơn đặt hàng bị hoãn lại đã diễn ra trong tháng 6 cho các lô hàng tháng 7 và tháng 8. Hiện tại, các nhà máy đang yêu cầu các lô hàng tháng 7 được chuyển sang tháng 8, các lô hàng tháng 8 được lùi lại sang tháng 9 và tháng 9 được hoãn lại sang tháng 10.

Nguồn tin khẳng định, lí do đằng sau sự chậm trễ này là do nhu cầu trong nước ngày càng tăng. Giá cũng đã tăng hai lần trong một tháng qua tại thị trường nội địa, khiến nó trở nên sinh lời hơn.

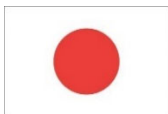
Mặc dù giá xuất khẩu thép của Ấn Độ đã tăng từ 430 USD/tấn FOB trong tháng 7 lên 500 USD/tấn FOB nhưng dường như xuất khẩu không còn hấp dẫn như vì họ có thể bán dễ dàng cho người mua nội địa.

Các nước cần nhập khẩu HRC như Hàn Quốc, Nhật Bản và những nước khác đều đang chào giá FOB ở mức trên 500 USD/tấn trong khi các nhà máy Trung Quốc đang chào giá trên 520 USD/tấn.

Giá thép Trung Quốc tăng do giá thép tại thị trường nội địa đang tăng và điều này cũng tương tự như tại Ấn Độ.



Biểu đồ 3: Xuất khẩu phôi thép và thép hoa của Ấn Độ đi các nước
(Đơn vị: tấn. Nguồn: SteelMint Search).



Nhật Bản: xuất khẩu gần 2,49 triệu tấn sắt thép các loại trong tháng 7, tăng 2,8% so với tháng 6 và giảm 18,7% so với cùng kỳ năm trước, tổng giá trị kim ngạch đạt 1.886 triệu USD. Trong đó xuất khẩu các loại sắt thép thông thường (chủ yếu là thép bán thành phẩm, băng cuộn cán nóng, cuộn cán nguội, thép tấm, thép mạ kẽm...) đạt gần 1,6 triệu tấn, tăng 4% so với tháng trước và giảm 18,7% so với cùng kỳ năm trước.

Luỹ kế 7 tháng đầu năm, nước này đã xuất khẩu 19,56 triệu tấn sắt thép, tăng 1,1% so với cùng kỳ năm trước.

Trung Quốc là thị trường xuất khẩu chính của sắt thép Nhật Bản, trong tháng 7, lượng xuất khẩu sang thị trường này đạt 645.061 tấn, tăng 2,5% so với tháng trước và tăng tới 42,8% so với cùng kỳ.

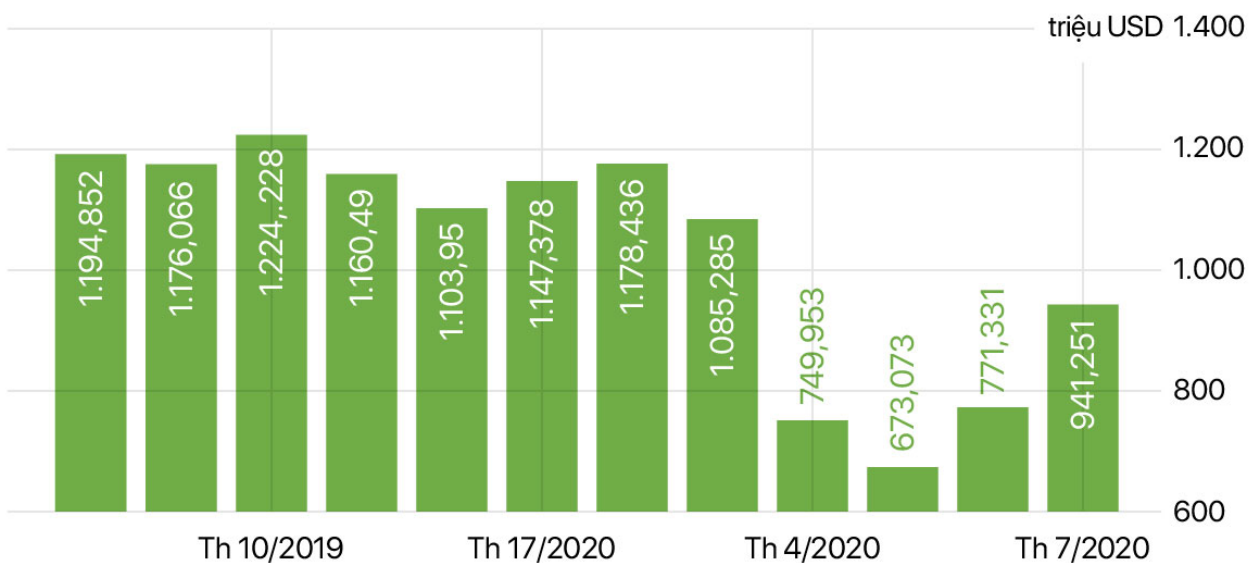
Lượng xuất khẩu sắt thép sang các nước khác trong tháng 7 như Hàn Quốc, Thái Lan, Mỹ đều tăng nhẹ, chỉ có thị trường Đài Loan giảm 9,7%. Đáng chú ý, sản lượng xuất khẩu

sang Mỹ tăng mạnh 42,5% so với tháng trước với 66.081 tấn, tuy nhiên vẫn chưa bằng 60% của cùng kỳ năm 2019.



Mỹ: Kim ngạch xuất khẩu các sản phẩm sắt thép trong tháng 7 của nước này tăng mạnh trong tháng 7 với 941.251 triệu USD, tăng 22% so với tháng trước. Giá trị xuất khẩu kim loại này của Mỹ đã chạm mức đáy vào tháng 5 với kim ngạch 673.073 trước ảnh hưởng của đại dịch COVID-19.

Canada, EU và Mexico là ba thị trường xuất khẩu sắt thép lớn nhất của Mỹ.



Biểu đồ 4: Giá trị xuất khẩu sắt thép của Mỹ (Nguồn: Trading Economics).



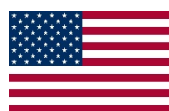
Thổ Nhĩ Kỳ: Theo Ủy ban Kinh tế thuộc Hiệp hội Thép Châu Âu (Eurofer), trong 4 tháng đầu năm nay, tổng xuất khẩu thép của EU đã giảm 13% so với cùng kỳ năm ngoái, trong khi xuất khẩu các sản phẩm dẹt giảm 15% và xuất khẩu các sản phẩm dài giảm 13%.

Eurofer cho biết trong năm 2019, Thổ Nhĩ Kỳ, Thụy Sĩ và Mỹ là những nước nhập khẩu thép lớn nhất của EU sau đó tới Trung Quốc và Ai Cập. Trong 4 tháng đầu năm nay, 5 quốc gia này chiếm 42% tổng lượng thép xuất khẩu của EU.

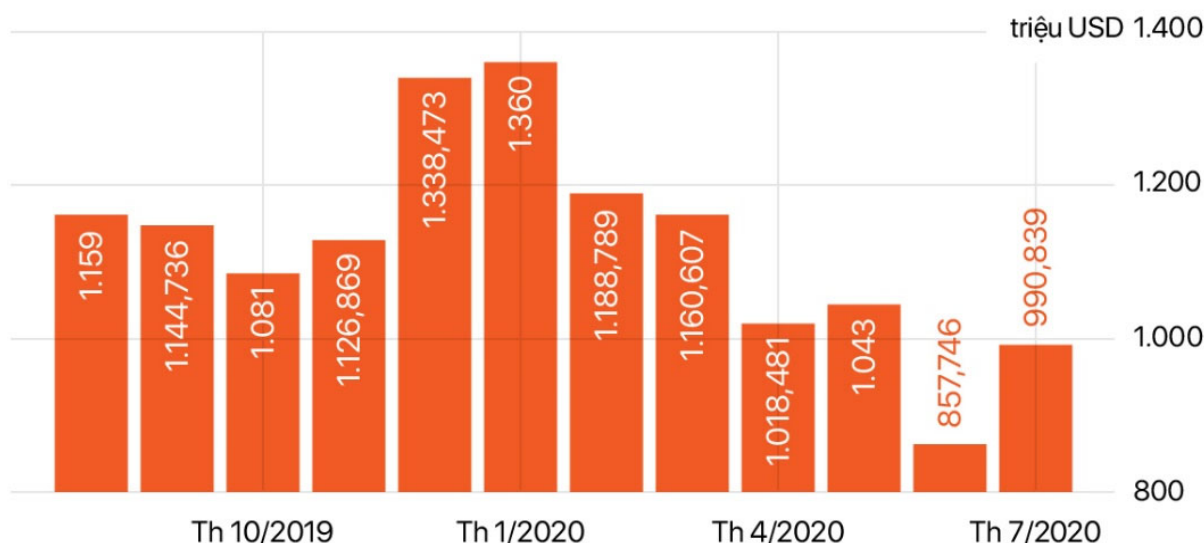
Trong tháng 6/2020, Thổ Nhĩ Kỳ xuất khẩu 484.000 tấn thanh cốt thép, tăng 63,9% so với tháng 5/2020 và tăng 39,3% so với tháng 6/2019. Kim ngạch xuất khẩu đạt 196,6 triệu

USD, tăng 60,3% so với tháng 5/2020 và tăng 20,3% so với tháng 6/2019. Trong số đó, xuất khẩu sang Yemen giảm 52,61% so với tháng 6/2019 xuống 117.000 tấn; sang Mỹ đạt 65.000 tấn; Hồng Kông đạt 55.200 tấn. Trong 6 tháng đầu năm 2020, xuất khẩu thanh cốt thép của Thổ Nhĩ Kỳ đạt 2,7 triệu tấn, tăng 0,7% so với cùng kỳ năm ngoái.

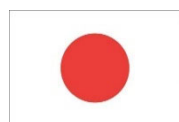
Tình hình nhập khẩu



Mỹ: Lượng nhập khẩu sắt thép của Mỹ đã tăng lên 990,84 triệu USD vào tháng 7 từ 857,75 triệu USD vào tháng 6 năm 2020 (tương đương tăng 15,5%), nhưng vẫn thấp hơn lượng nhập khẩu của các tháng từ tháng 1 đến tháng 5. Các nước, khu vực xuất khẩu nhiều nhất sang Mỹ là Trung Quốc, EU, Mexico, Canada.



Biểu đồ 5: Giá trị nhập khẩu sắt thép Mỹ (Nguồn: Trading Economics).



Nhật Bản: nhập khẩu 516.255 tấn sắt thép trong tháng 7, giảm 6% so với tháng 6 và giảm tới 30,3% so với cùng kỳ năm ngoái; kim ngạch nhập khẩu đạt hơn 571,4 triệu USD. Trong đó, lượng sắt thép thông thường đạt 277.274 tấn, giảm 13,3% so với tháng 6 và giảm 32% so với cùng kỳ. Lũy kế 6 tháng đầu năm, khối lượng nhập khẩu đạt gần 4,2 triệu tấn. Hàn Quốc là nước xuất khẩu nhiều sắt thép nhất sang Nhật Bản với tỉ trọng hơn 40% tổng lượng nhập khẩu.

3. Diễn biến giá

Giá thép trên thế giới tiếp tục duy trì đà tăng. Theo số liệu từ VSA, **thép cán nóng (HRC)** của Châu Âu đang được hưởng lợi từ việc thiếu cạnh tranh nhập khẩu và thắt chặt nguồn cung, đưa giá trở lại mức cao nhất 4 tháng là 443,5 EUR/tấn (524,13 USD/tấn) xuất xưởng Ruhr vào cuối tháng 8.

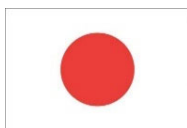
Người mua hiện lo ngại rằng giá sẽ còn tăng cao hơn nữa và do đó họ tích cực mua hàng hơn. Giá dường như có nhiều đà tăng hơn mặc dù mức 500 EUR/tấn được cho là không khả thi, đặc biệt nếu hàng nhập khẩu quay trở lại. Mức 470 EUR/tấn có vẻ khả thi hơn trong ngắn hạn.

Giá HRC của Mỹ đạt mức cao 475,5 USD/tấn vào ngày 25/8, mức cao nhất trong 2 tháng qua, nhờ giá phế liệu tăng cao. Các nhà máy sẽ tìm kiếm mức 480 - 500 USD/tấn và có thể cao hơn trong những tuần tới, được hỗ trợ bởi sự phục hồi mạnh mẽ trong lĩnh vực ô tô.

Tại Ấn Độ, giá HRC giao ngay đã trở lại mức đầu tháng 2 nhờ nhu cầu trong nước phục hồi, dẫn đến hoạt động dự trữ tăng lên cũng như nguồn cung bị hạn chế do các đơn đặt hàng xuất khẩu trước đó. Các nhà máy cũng dự kiến sẽ nâng giá chào hàng trong tháng 9, nhưng nếu cơ hội xuất khẩu giảm, giá có thể phải cạnh tranh hơn.

Giá nhập khẩu HRC Châu Á giảm nhẹ trong tuần cuối cùng của tháng 8 ở mức 508 USD/tấn FOB Trung Quốc và 515 USD/tấn CFR Châu Á đối với HRC SS400 dày 3 mm.

Điều này khiến một số người tự hỏi liệu có sự điều chỉnh giá ở thị trường nội địa Trung Quốc hay không. Nhu cầu từ các nhà cán lại Việt Nam sẽ hỗ trợ giá nhưng có nhiều nguyên liệu để xuất khẩu, vì vậy khó có thể thấy giá vượt quá 515 USD/tấn CFR Việt Nam trong thời gian tới.



Tại **Nhật Bản**, thị trường thép nội địa vẫn bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh, doanh số bán hàng sụt giảm, thuế tiêu thụ tăng, thiên tai, cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung Quốc và đặc biệt là tuần nghỉ dài ngày lễ Obon trong tháng này. Nhà sản xuất thép lò điện hồ quang hàng đầu của Nhật Bản, Tokyo Steel đã giữ bình ổn giá sản phẩm thép của mình trong tháng 8 sau khi tăng 3,5% - 7,3% trong tháng 7.

Giá xuất khẩu phế liệu của Nhật Bản tăng nhẹ theo xu hướng giá châu Âu. Một số người tham gia thị trường dự đoán giá phế liệu xuất khẩu của Nhật Bản có khả năng tiếp tục tăng. Tuy nhiên, giá giao dịch của các doanh nghiệp Nhật Bản với các doanh nghiệp Việt Nam vẫn thấp hơn mức bình thường.



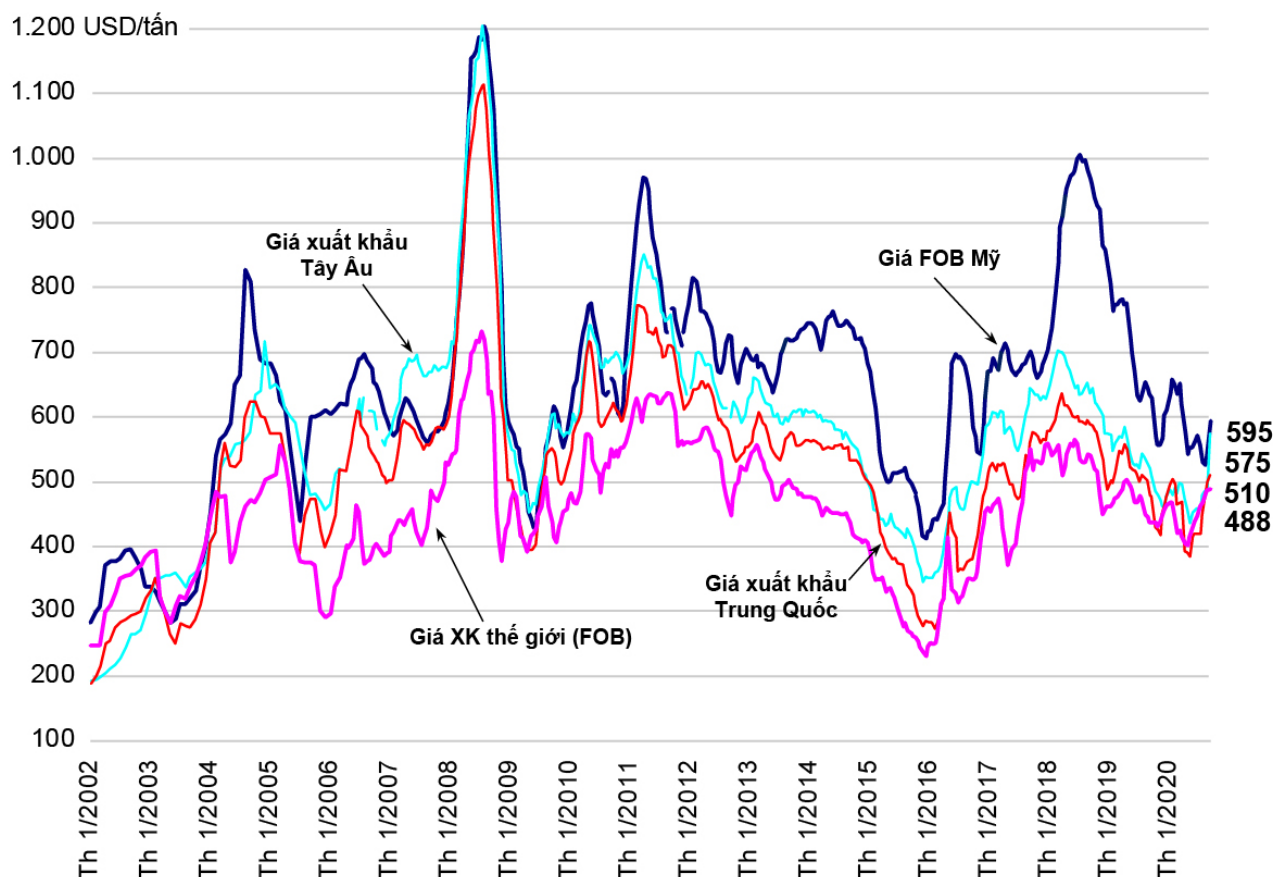
Tại **Hàn Quốc**, giá thép cuộn cán nóng trong nước và nhập khẩu đều tăng cao khiến Hyundai Steel đã quyết định tăng giá các sản phẩm ống thép thêm 30.000 won/tấn kể từ ngày 01/8/2020.



Tại **Ấn Độ**, giá thép tấm được hỗ trợ bởi nhu cầu tiêu thụ thép nội địa tăng lên sau khi nới lỏng các biện pháp tránh lây lan dịch COVID-19 và xuất khẩu thép tấm tăng mạnh. Các nhà sản xuất thép và thép không gỉ Ấn Độ đang phụ thuộc rất lớn vào xuất khẩu do lệnh phong tỏa trong nước đang ảnh hưởng nghiêm trọng tới nhu cầu nội địa. Dự kiến nhu cầu sẽ hồi phục trong quý III.



Tại **Đài Loan (TQ)**, nhu cầu tiêu thụ thép tăng cùng với giá nguyên liệu cao đã khiến các nhà máy Đài Loan tăng giá bán thép. E-Sheng Steel Co., Ltd., một trong những nhà sản xuất thép tại Đài Loan, đã tăng giá bán thép cây xây dựng thêm 500 TWD/tấn để cân bằng gánh nặng chi phí lớn. Giá nhập khẩu phế liệu của Đài Loan cũng tiếp tục tăng và chênh lệch giá ngày càng lớn so với giá phế liệu trong nước.



Biểu đồ 6: Mức giá chuẩn cho thép cuộn cán nóng (HRB) (Nguồn: SteelBenchmark).

Giá thép cây tại châu Á ổn định trong tuần cuối tháng 8 với hoạt động mua vào khá chậm. Platts đánh giá thép cây BS500 đường kính 16-20 mm ở mức 462 USD/tấn FOB Trung Quốc trọng lượng thực tế vào ngày 25/ 8, không thay đổi so với ngày hôm trước.

Tại thị trường bán lẻ Bắc Kinh, thép cây HRB400 đường kính 18-25 mm giao ngay được đánh giá ở mức 3.765 NDT/tấn (544 USD/tấn) cộng VAT, giảm 20 NDT/tấn so với ngày hôm trước. Thép cây của Trung Quốc đã suy yếu trong những tuần gần đây nhưng hoạt động xây dựng mạnh mẽ hơn ở miền nam Trung Quốc sau mùa mưa sẽ giúp hỗ trợ giá.

Xuất khẩu thép cây của Thổ Nhĩ Kỳ sang thị trường châu Á tăng đã giúp hỗ trợ giá phế liệu 1/2 (80:20) nhập khẩu, đạt 284,5 USD/tấn CFR vào ngày 25/8, tăng 3,50 USD/tấn so với ngày hôm trước. Tại thị trường trong nước, bán hàng thép cây và phôi thép được cho là ổn định. Các nguồn tin cho biết mức giá 285 – 290 USD/tấn CFR là có thể đối với phế

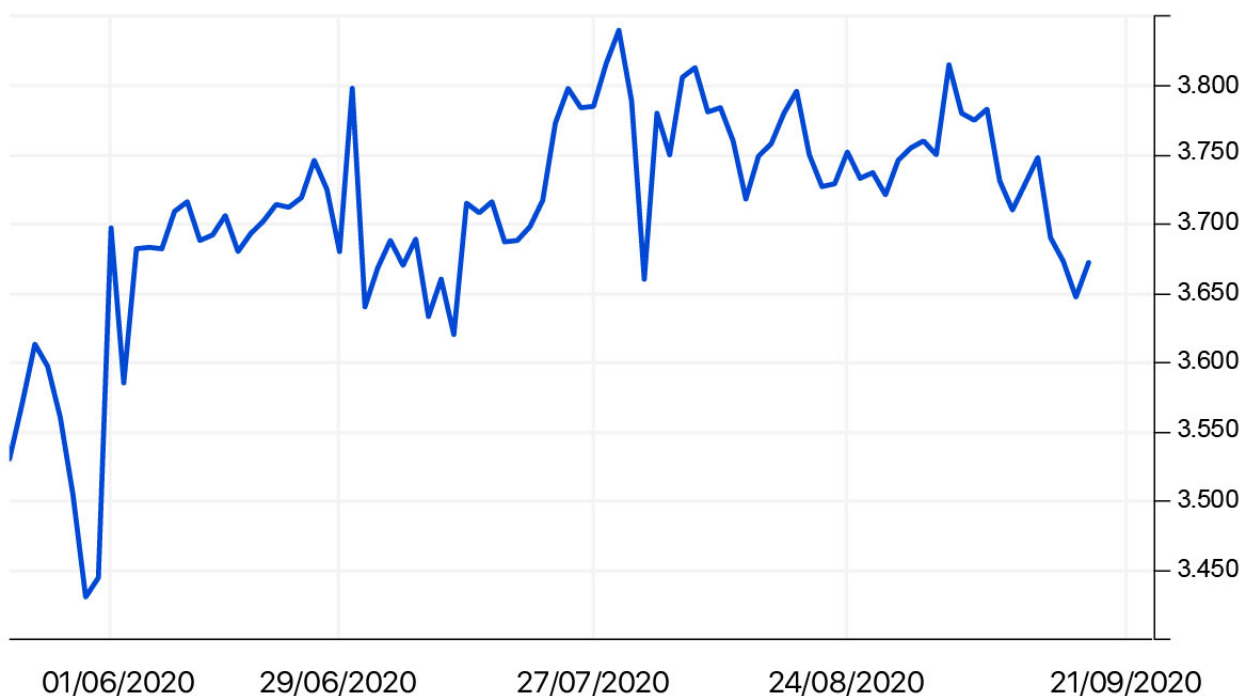
liệu cao cấp, trong khi đồng USD suy yếu có khả năng chứng kiến những người bán phế liệu ở Mỹ chào giá trên 285 USD/tấn CFR.



Tại **Mỹ**, giá thép cây dùng trong xây dựng trong nước vẫn ổn định do nguồn cung thắt chặt sau khi Mỹ áp thuế đối với thép nhập khẩu từ Canada, Mexico và Liên minh châu Âu vào ngày 1/6/2020. Giá thép cây tại Mỹ trong tháng duy trì ở mức 700-720 USD/tấn, tăng hơn 100 USD/tấn so với đầu năm.



Tại **Brazil**, bất chấp nhu cầu yếu nhưng giá thép cây xây dựng tăng lên mức cao nhất 15 tháng và là tháng tăng thứ hai liên tiếp do thiếu nguồn cung. Dự kiến giá thép cây sẽ còn tăng hơn nữa vào tháng 9/2020. Giá thép cây xây dựng tại nước này giao dịch ở mức 2.510 - 2.620 reais (463 - 483 USD)/tấn vào ngày 14/8/2020, tăng so với mức 2.410 - 2.530 reais/tấn ngày 10/7/2020.



Biểu đồ 7: Giá thép cây (chủ yếu được giao dịch trên Sàn giao dịch tương lai Thượng Hải và Sàn giao dịch kim loại London) (Đơn vị: NDT/tấn. Nguồn: Trading Economics).

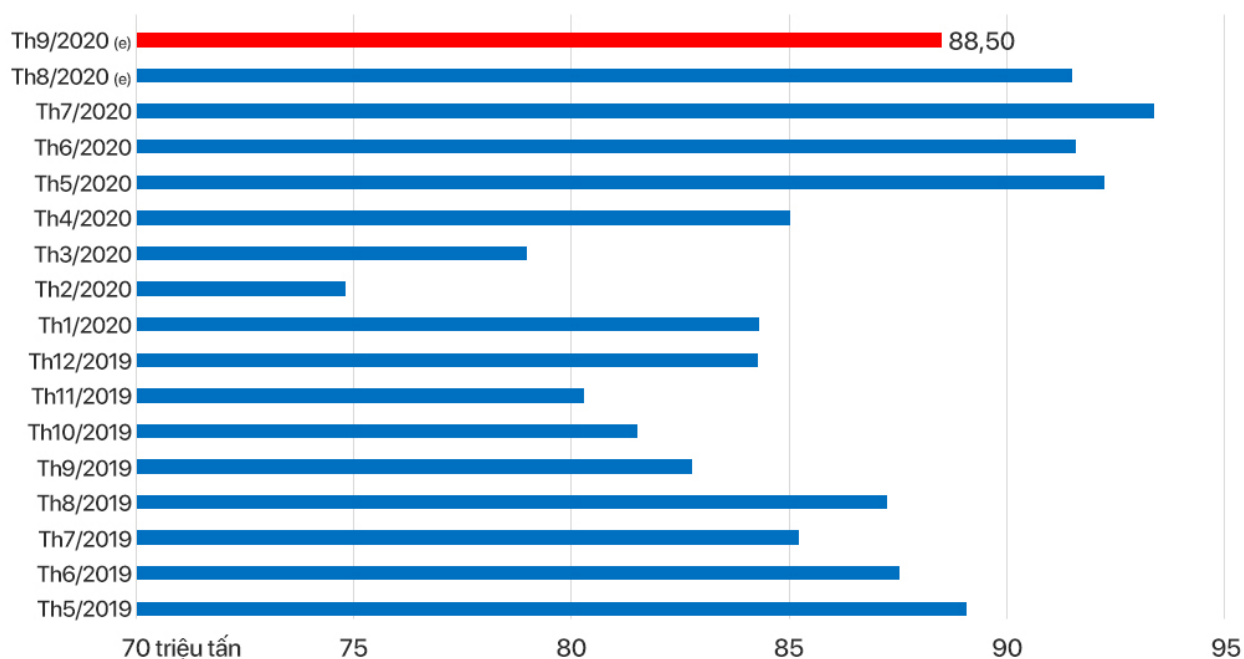
PHẦN II

THỊ TRƯỜNG THÉP TRUNG QUỐC

1. Tình hình sản xuất

Vào tháng 8, giá quặng sắt và phế liệu cao đẩy giá thép Trung Quốc lên cao, đồng thời làm giảm lợi nhuận của các nhà máy. Ngoài ra, việc cắt giảm sản lượng được yêu cầu tại thành phố Đường Sơn, trung tâm sản xuất thép ở Trung Quốc có thể khiến sản lượng thép trong tháng 9 sụt giảm.

Ngân hàng trung ương Trung Quốc có xu hướng điều chỉnh nhẹ chính sách tiền tệ. Trong khi các thương nhân kì vọng sản xuất trong vụ thu đông và các hoạt động xây dựng được hoàn thiện gấp rút trong quý cuối năm.



Biểu đồ 8: Diễn biến và dự báo sản lượng thép thô của Trung Quốc tính đến hết tháng 9/2020
(Nguồn: SteelHome).

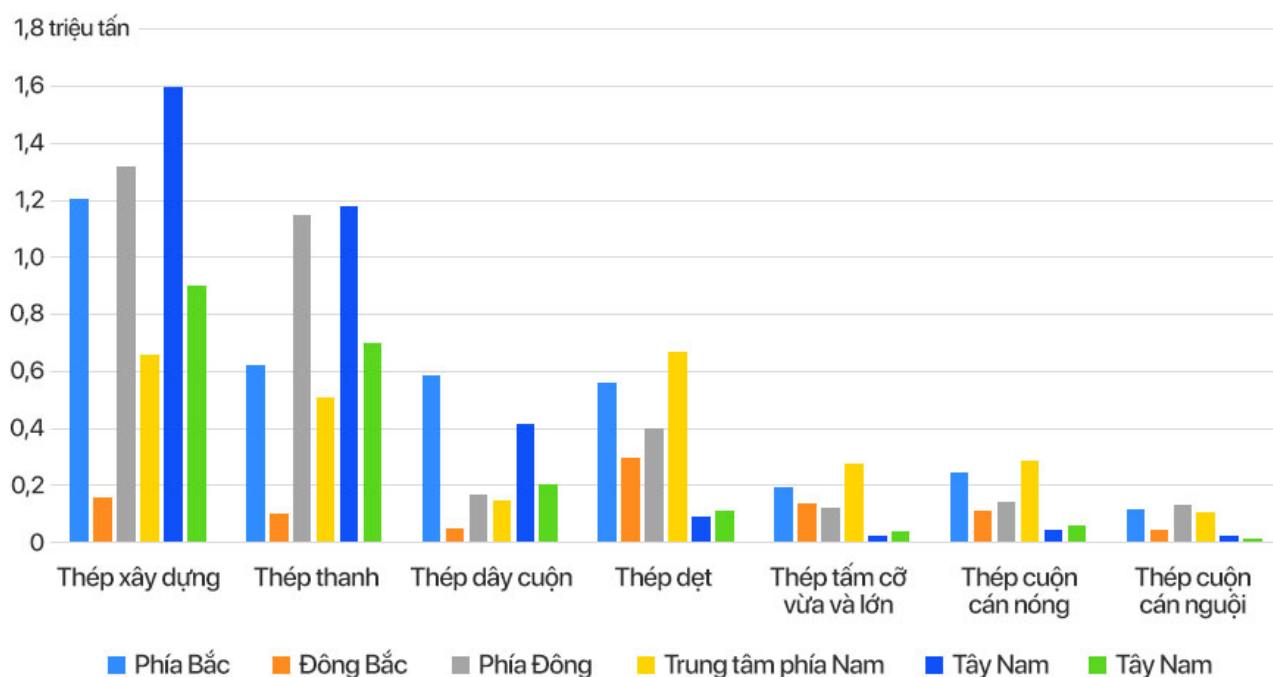
Theo Thông báo về việc đẩy nhanh phát hành trái phiếu từ Bộ Tài chính Trung Quốc, khoảng 500 tỉ nhân dân tệ trái phiếu được phát hành trong thời gian từ tháng 8 đến tháng 10. Vòng phát hành lần này được sử dụng để hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng. Hơn nữa, việc

xây dựng mới được khởi công trong ngành bất động sản vẫn duy trì. Nhờ đó, tháng 9 có thể trở thành “thời điểm vàng” về việc gia tăng nhu cầu thép.

Vào ngày 17/8, cuộc họp của Ủy ban thường vụ Quốc hội Trung Quốc nhấn mạnh rằng, quốc gia này sẽ giữ dòng vốn đủ hợp lý thay vì đổ tiền vào để đảm bảo dòng vốn mới được bổ sung sẽ trực tiếp chảy vào các doanh nghiệp quy mô nhỏ và vừa.

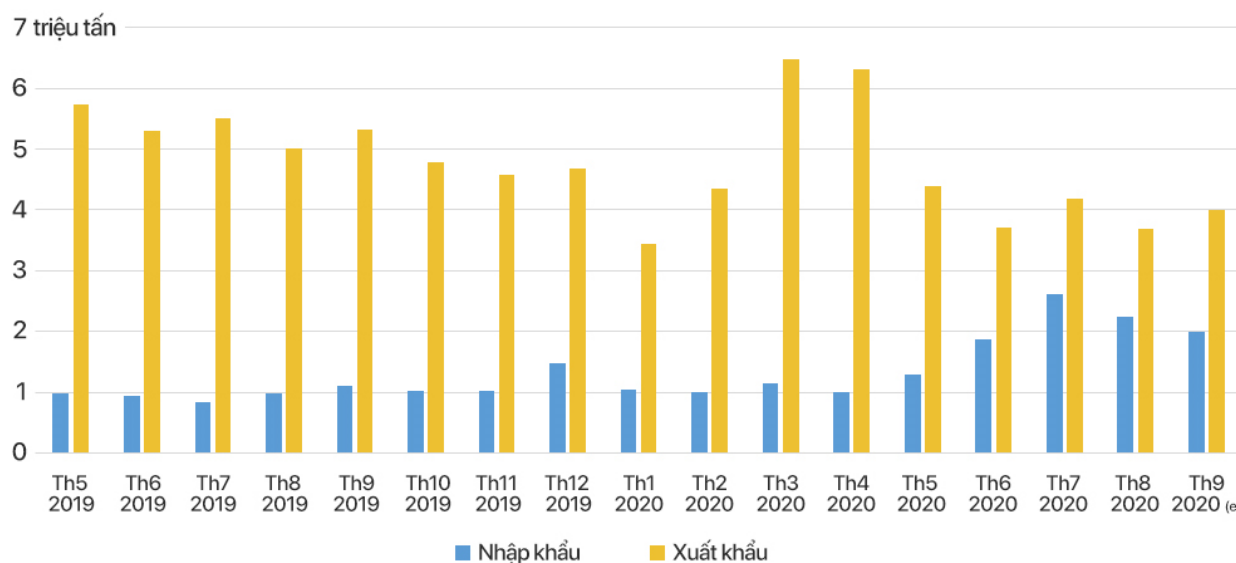
Tổ chức tư vấn SteelHome dự đoán, thị trường thép Trung Quốc sẽ được điều chỉnh với những biến động trong tháng 9.

2. Tình hình xuất nhập khẩu, tồn kho



Biểu đồ 9: Tồn kho thép Trung Quốc tại ngày 17/9/2020 (Nguồn: SteelHome).

Theo Tổ chức SteelHome, tổng lượng tồn kho của 5 sản phẩm thép trên thị trường và các nhà máy tính đến ngày 27/8 đạt 24 triệu tấn, tăng 2,7% so với cuối tháng 7.



Biểu đồ 10: Diễn biến xuất nhập khẩu thép của Trung Quốc (Nguồn: SteelHome).

3. Diễn biến giá

Các nhà sản xuất thép được khuyến nghị giảm tồn kho nguyên liệu thô và dây chuyền sản xuất chuyển sang sản phẩm có lợi nhuận cao hơn. Các nhà phân phối nên tích trữ hàng ở mức giá thấp và các công trường xây dựng có thể bổ sung lượng đặt trước với điều kiện thị trường thích hợp.

Vào cuối tháng 8, giá thép ở Trung Quốc đã giảm nhẹ, ngay sau khi có sự điều chỉnh nhỏ trong chính sách tiền tệ ở Trung Quốc.

Tính đến ngày 27/8, chỉ số giá thép Trung Quốc của SteelHome (SHCNSI) là 4.179 nhân dân tệ, tăng 79 nhân dân tệ so với cuối tháng 7. Theo sản phẩm, chỉ số giá thép dài (SHCNSI-L) là 3.861 nhân dân tệ, tăng 34 nhân dân tệ và chỉ số thép đặc biệt (SHCNSI-S) là 4.386 nhân dân tệ, tăng 93 nhân dân tệ; chỉ số thép không gỉ (SHCNSI-SS) là 15.188 nhân dân tệ, tăng 1.162 nhân dân tệ.

Trong khi đó, hợp đồng tương lai thép thanh và hợp đồng tương lai thép cán nóng (HR) được giao dịch trên Sàn giao dịch kỳ hạn Thượng Hải đóng cửa ở mức 3.777 nhân dân tệ và 3.946 nhân dân tệ, tương ứng không thay đổi và tăng 98 nhân dân tệ vào cuối tháng 7.

Tại thị trường thép cuộn cán nóng (HRC), giá HRC trong nước nhìn chung tăng trong bối cảnh biến động trong tháng 8. Tồn kho thị trường giảm nhẹ trong khi tồn kho nhà máy tăng. Các đơn đặt hàng đã chuyển cho các nhà máy thép.

Nhiệt độ cao và lượng mưa lớn đã kéo khối lượng giao dịch trong tháng 8 giảm so với tháng 7. Các nhà máy tích cực sản xuất dẫn tới nguồn cung tăng cao.

Vào cuối tháng 8, hàng tồn kho HRC tăng nhẹ nhưng vẫn thấp hơn so với cùng kỳ năm ngoái. Giá HRC trên thị trường cao hơn giá thép cây hơn 200 nhân dân tệ/tấn. Các nhà giao dịch chủ yếu tập trung vào việc bán hàng. Nhu cầu thị trường trong tháng 9 dự kiến sẽ cải thiện, cùng với sự kết thúc nắng nóng khô hạn và lũ lụt.

SteelHome dự báo giá HRC sẽ tiếp tục tăng trong bối cảnh biến động trong tháng 9. Các yếu tố tác động tới thị trường thép tháng 9 tại Trung Quốc gồm nhu cầu tiêu thụ bùng nổ, tồn kho, sản xuất hạn chế do chi phí tăng lên và chủ trương bảo vệ môi trường của Chính phủ.

Các yếu tố không chắc chắn khác mà thương nhân nên xem xét thận trọng như sự điều chỉnh chính sách tiền tệ của ngân hàng trung ương Trung Quốc, các hạn chế và việc thực hiện các chính sách tài khóa chủ động, đại dịch, sản xuất thép và sự phục hồi trong nền kinh tế ở các khu vực ngoài Trung Quốc.

Đối với thị trường thép xây dựng, trong tháng 8, một số nơi ở khu vực phía Bắc xảy ra mưa lớn, thời tiết nhiệt độ cao ở khu vực phía Nam đã ảnh hưởng nhất định đến hoạt động xây dựng. Trên thị trường thép xây dựng trong tháng 8, chênh lệch giá thép cuộn và thép cây tiếp tục gia tăng và giá thép cuộn nhìn chung tăng đáng kể.

Tuy nhiên, giá thép cây tăng giảm ở các khu vực khác nhau, và mức tăng giá thép cuộn trung bình cao hơn đáng kể so với thép cây. Tháng 8 chứng kiến nhu cầu bất ngờ đối với các sản phẩm thép xây dựng do mưa lớn ở Tây Nam Trung Quốc và thời tiết khô nóng. Trong khi đó, nhu cầu thép dẹt và thép công nghiệp tiếp tục duy trì ở mức cao, khiến thị trường thép dẹt và thép dài liên tục yếu ở Trung Quốc.

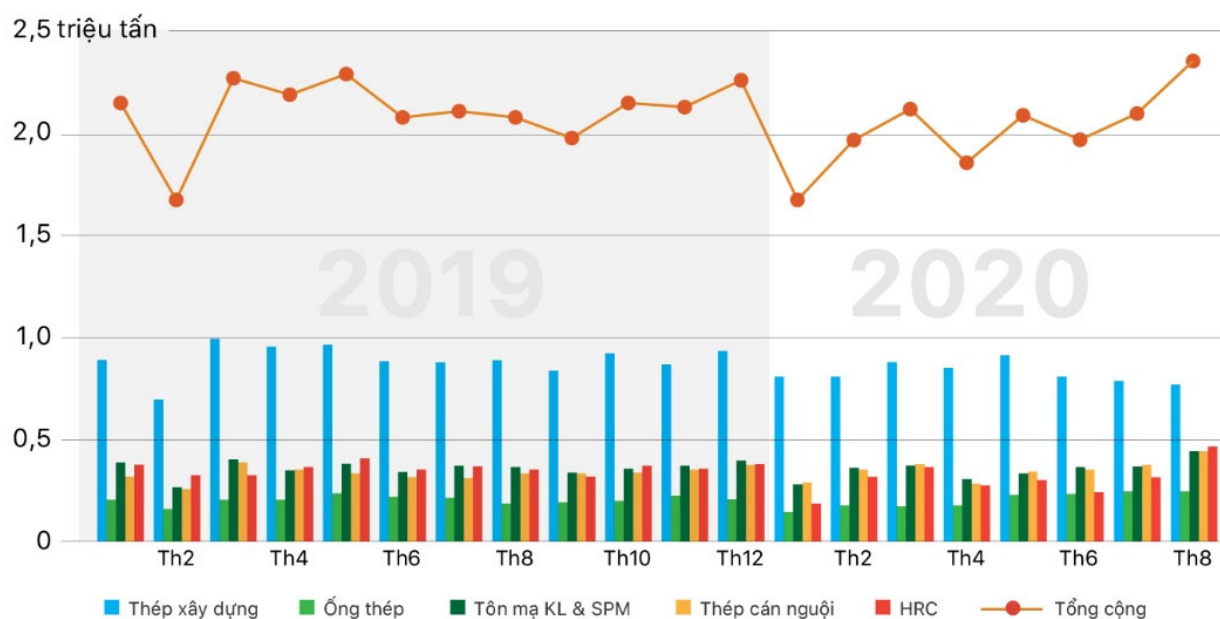
Do ảnh hưởng của nhiệt độ cao và lượng mưa, khối lượng giao dịch chung giảm nhẹ. Do tháng 9 và tháng 10 là mùa cao điểm tiêu thụ thép truyền thống, nhưng công suất của các nhà máy thép đã được sử dụng ở mức tối đa, việc gia tăng sản lượng thép còn hạn chế nên thị trường sẽ bước vào giai đoạn tiêu thụ hàng tồn kho và các thương nhân nói chung thận trọng và lạc quan.

PHẦN III

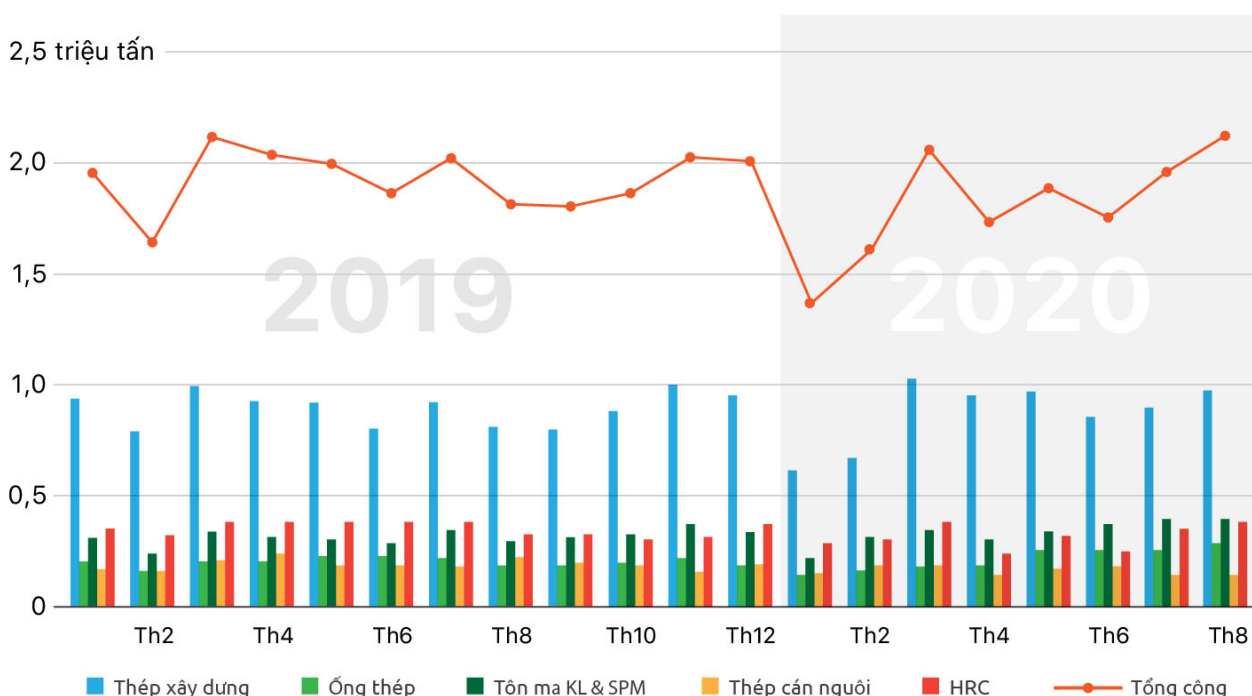
THỊ TRƯỜNG THÉP VIỆT NAM

1. Sản lượng thép Việt Nam

Theo số liệu từ Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA), trong tháng 8, sản xuất thép các loại đạt hơn 2,35 triệu tấn, tăng 11,36% so với tháng trước và tăng 12,6% so với cùng kỳ 2019. Bán hàng thép các loại đạt 2,07 triệu tấn, tăng 5,88% so với tháng 7/2020 và tăng 13,9% so với cùng kỳ 2019. Trong đó, xuất khẩu thép các loại đạt 462.138 tấn, tăng 8,81% so với tháng trước, và tăng 29,9% so với cùng kỳ tháng 8/2019.



Biểu đồ 11: Tình hình sản xuất thép thành phẩm tháng 8/2020. (Nguồn: Hiệp hội Thép Việt Nam)



Biểu đồ 12: Tình hình bán hàng thép thành phẩm tháng 8/2020 (Nguồn: Hiệp hội Thép Việt Nam).

STT	Ngành hàng	Tháng 8.2020			Tháng 8.2019			% so với cùng kỳ		
		Sản xuất (tấn)	Bán hàng (tấn)	Xuất khẩu (tấn)	Sản xuất (tấn)	Bán hàng (tấn)	Xuất khẩu (tấn)	SX	BH	XK
1	Thép Xây dựng	776.587	926.227	120.594	876.063	804.619	101.144	88,6%	115,1%	119,2%
2	Ống thép	245.003	247.858	31.061	182.170	182.311	29.496	134,5%	136,0%	105,3%
3	Tôn mạ KL & SPM	440.479	364.252	178.770	360.817	295.715	98.591	122,1%	123,2%	181,3%
4	Thép cán nguội	440.222	181.915	30.313	325.575	217.846	74.070	135,2%	83,5%	40,9%
5	HRC	443.640	350.600	101.400	338.490	318.080	52.340	131,1%	110,2%	193,7%
	Tổng cộng	2.345.931	2.070.852	462.138	2.083.115	1.818.571	355.641	112,6%	113,9%	129,9%

Bảng 1: Sản xuất – bán hàng thép thành phẩm các loại tháng 8/2020 (Nguồn: Hiệp hội Thép Việt Nam).

Tính chung 8 tháng đầu năm 2020, sản xuất thép các loại đạt hơn 16 triệu tấn, giảm 5,0% so với cùng kỳ 2019; Bán hàng thép các loại đạt 14,4 triệu tấn, giảm 6,9% so với cùng kỳ 2019. Trong đó, đặc biệt xuất khẩu thép các loại đạt 2,74 triệu tấn, giảm 13,8% so với cùng kỳ năm 2019.

2. Tình hình xuất nhập khẩu, tồn kho

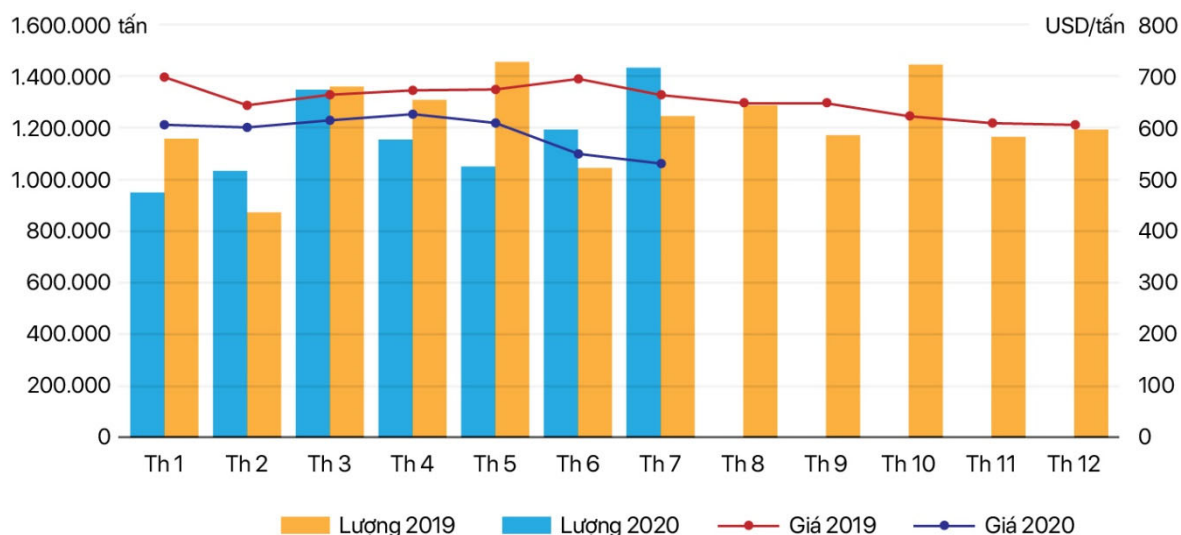
Theo số liệu của Tổng cục Hải quan, trong tháng 8 nhập khẩu sắt thép ước đạt 1,6 triệu tấn, tăng 10,2% và trị giá là 828 triệu USD, tăng 10,4% so với tháng 7/2020. Tính chung trong 8 tháng đầu năm, sản lượng sắt thép nhập khẩu đạt 9,765 triệu tấn với kim ngạch đạt 5,6 tỉ USD, tăng 1,2% về sản lượng nhưng giảm 13,2% về trị giá so với cùng kỳ năm 2019.

Trong đó, hầu hết thị trường lớn về nhập khẩu sắt thép của Việt Nam đến từ các quốc gia, vùng lãnh thổ thuộc châu Á.

Tính tới cuối tháng 7/2020, ba thị trường lớn nhất với sản lượng trên 1 triệu tấn là Trung Quốc đạt gần 2,5 triệu tấn, kim ngạch hơn 845 triệu USD; tiếp theo là Ấn Độ 1,56 triệu tấn, kim ngạch gần 677 triệu USD; Nhật Bản với trên 1,4 triệu tấn, kim ngạch 811,6 triệu USD.

Các thị trường lớn còn lại là Đài Loan với hơn 995.000 tấn, kim ngạch 525,4 triệu USD; Hàn Quốc 990.000 tấn, kim ngạch gần 715 triệu USD; Indonesia hơn 147.000 tấn, kim ngạch 2020 triệu USD.

Thị trường lớn đáng chú ý ngoài châu Á là Nga với gần 266.000 tấn, kim ngạch 110,8 triệu USD.



Biểu đồ 13: Tình hình nhập khẩu thép tháng 7/2020 (Nguồn: Hiệp hội Thép Việt Nam).

Theo VSA, thị trường thép trong nước tiếp tục gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch COVID-19 lần hai diễn ra tại Đà Nẵng và một số tỉnh. Thị trường xuất nhập khẩu thép đặc biệt các sản phẩm thép dẹt như cán nguội, tôn mạ giảm.

3. Diễn biến giá nguyên liệu

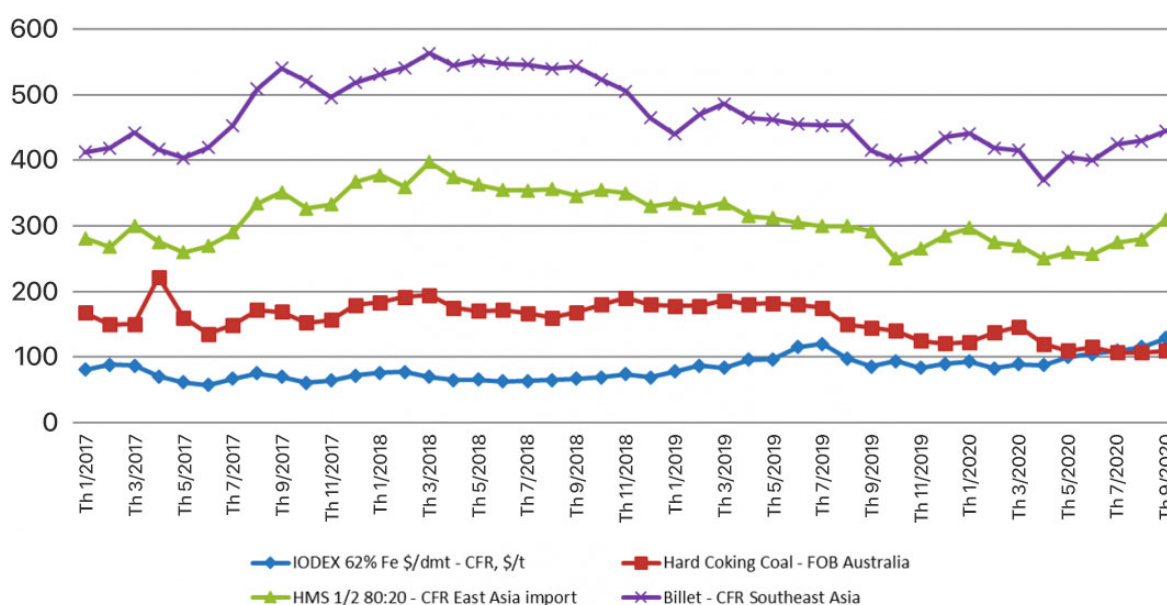
Theo VSA, giá quặng sắt (loại 62% Fe) ngày 9/9/2020 giao dịch ở mức 128 - 129 USD/tấn CFR cảng Thiên Tân, Trung Quốc, tăng 13 - 15 USD/tấn so với đầu tháng 8/2020.

Giá than mỡ luyện cốc, xuất khẩu tại cảng Australia (giá FOB) ngày 9/9/2020 khoảng 110 USD/tấn, tăng nhẹ so với đầu tháng 8/2020

Giá thép phế HMS ½ 80:20 nhập khẩu cảng Đông Á ở mức 310 USD/tấn CFR Đông Á ngày 9/9/2020. Mức giá này tăng 20 - 30 USD/tấn so với hồi đầu tháng 8/2020. Giá thép phế chào bán tại các thị trường Đông Á đặc biệt tăng cao, trong khi Châu Âu, Châu Mỹ có xu hướng đi ngang trong 4 tháng gần đây.

Giá than điện cực trong 8 tháng/2020 tương đối ổn định, với mức giá giao dịch trung bình khoảng 1.800 - 2.400 USD/tấn FOB Trung Quốc (loại D300-400).

Giá cuộn cán nóng HRC ngày 9/9/2020 ở mức 525 - 529 USD/tấn, CFR cảng Đông Á, tăng 40 - 45 USD/tấn so với mức giá giao dịch đầu tháng 8/2020.



Biểu đồ 14: Giá nguyên liệu sản xuất thép năm 2020 (Nguồn: Platts, VSA. Đơn vị: USD/tấn).

PHẦN IV

CHÍNH SÁCH

Theo **Cục Phòng vệ thương mại (Bộ Công Thương)**, tháng 7/2020, Ủy ban châu Âu (EC) đã công bố kết quả điều tra rà soát lần 2 việc áp dụng biện pháp tự vệ đối với 28 nhóm sản phẩm thép nhập khẩu từ các vùng/lãnh thổ trong đó có Việt Nam.

Trong đó, EC kết luận sẽ tiếp tục áp dụng biện pháp hạn ngạch thuế quan (TRQ) và áp thuế 25% ngoài hạn ngạch, đồng thời đưa ra một số điều chỉnh trong việc áp dụng biện pháp tự vệ.

Theo đó, hạn ngạch phân bổ riêng cho từng quốc gia được chuyển từ phân bổ theo năm sang phân bổ theo quý. Đồng thời, tiếp tục giữ cơ chế chuyển hạn ngạch không sử dụng hết trong quý này sang quý sau.

Việt Nam tiếp tục bị áp dụng biện pháp tự vệ đối với 4 nhóm sản phẩm bị điều tra: nhóm 2 (thép tấm cán nguội), nhóm 5 (thép mạ, phủ, tráng), nhóm 9 (thép tấm không gỉ), nhóm 24 (ống thép đúc).

Đáng lưu ý là trong lần rà soát này, EC đã bổ sung nhóm 5 vào nhóm các sản phẩm từ Việt Nam bị áp dụng biện pháp tự vệ do thị phần nhập khẩu sản phẩm nhóm này đã tăng lên 4,87% trong năm 2019 và loại trừ nhóm 4A (thép tấm mạ kim loại dành cho ô tô) do thị phần nhập khẩu sản phẩm thuộc nhóm này đã giảm còn 1,23% trong năm 2019.

Theo qui định của WTO, trong trường hợp thị phần nhập khẩu sản phẩm bị điều tra từ một nước đang phát triển chiếm thấp hơn 3% và tổng thị phần nhập khẩu từ các nước đang phát triển có thị phần thấp hơn 3% đó không vượt quá 9% tổng nhập khẩu sản phẩm bị điều tra thì nước đang phát triển đó được loại trừ áp dụng biện pháp tự vệ.

Việt Nam được phân bổ hạn ngạch riêng đối với nhóm 9, các nhóm còn lại áp dụng hạn ngạch chung với các nước còn lại.

Nhóm sản phẩm	Loại hạn ngạch	Hạn ngạch thuế quan toàn cầu theo quý (đơn vị: tấn)				Thuế ngoài hạn ngạch
		Quý 3/2020	Quý 4/2020	Quý 1/2021	Quý 2/2021	
Nhóm 2	Chung cùng với các nước khác	281.704, 58	281.704, 58	275.580, 57	278.642, 58	25%
Nhóm 5		28.242, 39	28.242, 39	27.648, 42	27.935, 41	25%
Nhóm 24		36.254, 24	36.254, 24	35.466, 11	35.860, 18	
Nhóm 9	Riêng Việt Nam	11.026, 02	11.026, 02	10.786, 33	10.906, 17	

Quyết định này được EC đưa ra sau khi rà soát các tác động kinh tế của đại dịch COVID-19, hiệu lực của biện pháp tự vệ hiện tại và ý kiến lập luận của các bên liên quan, đánh giá diễn biến của việc sử dụng TRQ trong năm thứ 2 áp dụng biện pháp và cân nhắc lợi ích công chúng EU, đảm bảo giữ vững các thị trường nhập khẩu truyền thống của EU.

Ngày 21/8, Cục Phòng vệ thương mại thông báo tiếp nhận hồ sơ yêu cầu rà soát biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép không gỉ cán nguội có xuất xứ Trung Quốc, Indonesia, Malaysia và vùng lãnh thổ Đài Loan nhập khẩu vào Việt Nam.

Trước đó, Bộ Công Thương đã quyết định tiếp tục áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với thép không gỉ cán nguội có xuất xứ Trung Quốc, Indonesia, Malaysia và vùng lãnh thổ Đài Loan nhập khẩu vào Việt Nam vào ngày ngày 21/10/2019.

Mới đây nhất, ngày 24/8, Bộ Công Thương điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép hình chữ H có xuất xứ từ Malaysia.

Cục Phòng vệ thương mại (Cơ quan điều tra) đã gửi bản câu hỏi điều tra cho tất cả các doanh nghiệp sản xuất/xuất khẩu nước ngoài mà Cơ quan điều tra biết để trả lời bản câu hỏi điều tra. Thời hạn để trả lời bản câu hỏi điều tra là trước 17h ngày 15/10. Nội dung bản trả lời sẽ là căn cứ để Cơ quan điều tra xem xét và đưa ra kết luận điều tra của vụ việc.

EU gia hạn thuế chống bán phá giá đối với thép chống ăn mòn Trung Quốc

Ủy ban châu Âu (EC) thông báo gia hạn thuế chống bán phá giá đối với thép chống ăn mòn của Trung Quốc để ngăn chặn các nhà sản xuất lách luật bằng cách sửa đổi một chút về thành phần nguyên liệu.

Theo thông báo ngày 5/8/2020, EC sẽ gia hạn áp thuế đối với các sản phẩm thép chống ăn mòn được sửa đổi bằng cách mạ hoặc phủ bằng magiê, hợp kim với silicon, xử lý bề mặt bổ sung hoặc với thành phần được biến đổi nhẹ. Quyết định của EC dự kiến được áp dụng đối với tất cả các nhà xuất khẩu Trung Quốc, trừ một công ty được giấu tên.

Liên minh châu Âu (EU) đã áp thuế vào tháng 2/2018 từ 17,2% đến 27,9% đối với một số loại thép chống ăn mòn nhập khẩu từ Trung Quốc nhằm đối phó với mức giá bị họ cho là thấp một cách không công bằng.

EC cho biết các biện pháp chống bán phá giá này đã khiến nhập khẩu các sản phẩm liên quan giảm về gần như bằng 0, nhưng đồng thời nhập khẩu các sản phẩm chống ăn mòn khác lại tăng lên tới khoảng 1 triệu tấn. EC đã khởi động một cuộc điều tra về vấn đề này vào tháng 11/2019.

Mỹ điều tra chống bán phá giá đối với ống thép nhập từ Hàn Quốc và một số nước

Hiệp hội Thương mại Quốc tế Hàn Quốc (KITA) cho biết Chính phủ Mỹ đang tiến hành điều tra chống bán phá giá, chống trợ cấp đối với các sản phẩm ống thép của Hàn Quốc, sau khi nhận được khiếu nại của một công ty địa phương.

KITA cho hay cuộc điều tra về ống thép carbon liền mạch, ống thép hợp kim, đường ống và ống thép áp lực đã chính thức được Bộ Thương mại Mỹ khởi động vào ngày 28/7/2020. Những loại ống thép được chế tạo đặc biệt trên đều được sử dụng rộng rãi trong các nhà máy hóa chất, cơ sở sản xuất điện hạt nhân, máy bay và phương tiện giao thông.

Nhà sản xuất thép Vallourec Star có trụ sở tại Texas đã khiếu nại rằng các sản phẩm nhập khẩu từ Hàn Quốc, Nga, Ukraine (U-crai-na) và Cộng hòa Czech (Séc) đã bán phá giá và yêu cầu Bộ Thương mại Mỹ điều tra.

Công ty Mỹ lập luận rằng các sản phẩm nhập khẩu giá rẻ đang làm tổn hại đến các ngành công nghiệp địa phương. Vallourec Star đặc biệt yêu cầu nhà chức trách kiểm tra xem các sản phẩm của Hàn Quốc và Nga có được nhận trợ cấp nhà nước hay không. Họ cũng đề xuất áp mức bán thuế chống phá giá từ 119,07-132,16% đối với những ống thép nhập khẩu này.

KITA cho biết Iljin Steel, Hanse Steel và Husteel đang bị giới chức trách Mỹ điều tra. Ủy ban Thương mại Quốc tế Mỹ (ITC) sẽ tiến hành điều tra thực tế và đưa ra các khuyến nghị cho Bộ Thương mại nước này vào khoảng tháng 3/2021.

Nếu phát hiện các hành vi bán phá giá không công bằng, ITC sẽ yêu cầu Washington áp thuế trừng phạt đối với loại hàng nhập khẩu này.

Các biện pháp chống bán phá giá sẽ được thực thi nếu các công ty bán sản phẩm dưới mức cần thiết để sản xuất ra chúng, trong khi thuế đối kháng sẽ được áp đặt nếu một chính phủ trợ cấp cho các công ty để họ có thể sản xuất một số loại hàng hóa với giá rẻ. Cả hai hoạt động này đều có thể phá vỡ thị trường và làm tổn hại đến tính cạnh tranh bình đẳng.

Mỹ tái áp dụng thuế lên thép thô, chưa mạ của Canada

Tổng thống Mỹ Donald Trump đã tái áp dụng mức thuế 10% lên thép của Canada để bảo vệ ngành công nghiệp này. Hành động này diễn ra chỉ vài tuần sau khi hiệp ước thương mại ba bên giữa Mỹ, Mexico và Canada mới có hiệu lực. Phía văn phòng thương mại cho biết mức thuế trên chỉ áp dụng cho các loại thép thô, chưa mạ, không áp dụng lên thép thành phẩm.

PHẦN V

HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP TRONG NGÀNH

**Formosa vượt trội trong mảng phôi thép, thép cuộn cán nóng (HRC)**

Tháng 8 vừa qua, Formosa Hà Tĩnh sản xuất hơn 530.000 tấn thép thô (phôi thép) và tiêu thụ tổng cộng gần 642.000 tấn, đứng đầu thị trường thép Việt Nam. Đứng ngay sau là Tập đoàn Hòa Phát với sản xuất gần 483.000 tấn, tiêu thụ gần 508.000 tấn.

Lũy kế 8 tháng đầu năm, Formosa Hà Tĩnh sản xuất 3,71 triệu tấn thép thô, tiêu thụ 3,84 triệu tấn. Trong số này có đến 2,83 triệu tấn là tiêu thụ nội bộ, gần 857.000 tấn xuất khẩu và 159.000 tấn xuất bán trong nước.

Lượng phôi “tiêu thụ nội bộ” kể trên được Formosa chủ yếu dùng để sản xuất thép cuộn cán nóng (HRC), thể hiện qua sản lượng tiêu thụ HRC 8 tháng lên tới 2,28 triệu tấn, bỏ xa các doanh nghiệp khác.

Hòa Phát chưa tiêu thụ HRC và dùng phôi chủ yếu để sản xuất thép xây dựng và ống thép, thể hiện qua thị phần dẫn đầu ở hai nhóm sản phẩm này. Dự kiến từ cuối tháng 9/2020, Hòa Phát mới bắt đầu cung cấp HRC ra thị trường.

**Hòa Phát dẫn đầu thị trường thép xây dựng và ống thép**

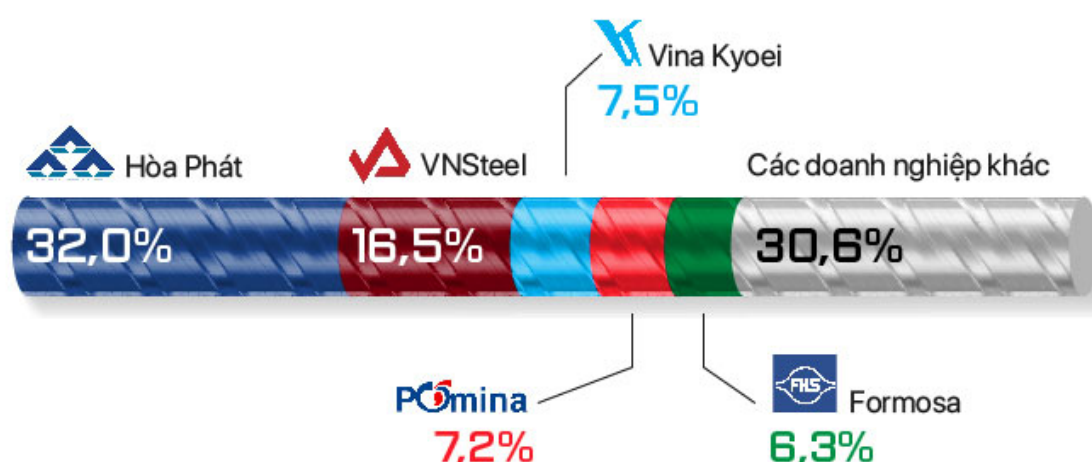
Tháng 8 vừa qua, Tập đoàn Hòa Phát (Mã: HPG) tiêu thụ được 321.554 tấn thép xây dựng, 76.468 tấn ống thép, và khoảng 170.000 tấn phôi thép.

Lũy kế 8 tháng đầu năm, Hòa Phát đã bán hơn 2,13 triệu tấn thép xây dựng, xấp xỉ 500.000 tấn ống thép và gần 1,2 triệu tấn phôi thép. Trong đó, xuất khẩu phôi thép đạt 1,1 triệu tấn và bán trong nước khoảng 90.000 tấn. Khoảng 66% lượng phôi thép xuất bán là do Khu Liên hợp Gang thép Hòa Phát Dung Quất sản xuất.

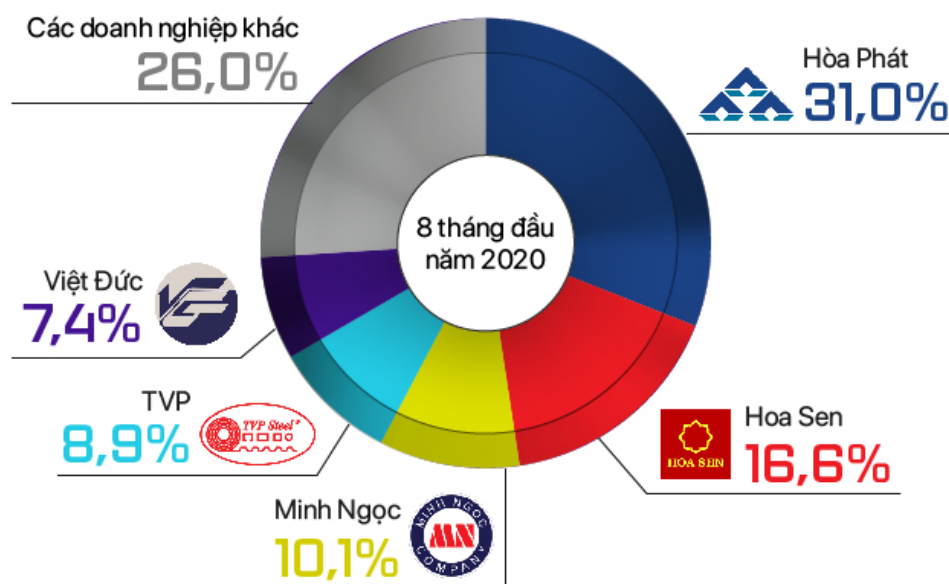
Trong năm 2020, Hòa Phát đặt kế hoạch bán 3,6 triệu tấn thép xây dựng. Sau 8 tháng đầu năm, tập đoàn đã thực hiện 58,3% mục tiêu.

Lượng thép xây dựng xuất khẩu 8 tháng đạt gần 311.000 tấn, vượt 17% so với cả năm 2019. Các thị trường chính gồm Nhật Bản, Hàn Quốc, Malaysia, Australia, Canada, Thái Lan, Campuchia và Lào.

Hòa Phát hiện nay đang dẫn đầu thị trường thép xây dựng và ống thép với thị phần lần lượt là 32% và 31,1%.



Biểu đồ 15: Thị phần tiêu thụ thép xây dựng 8 tháng đầu năm 2020 (Nguồn: Đức Quyền tổng hợp từ VSA).



Biểu đồ 16: Thị phần tiêu thụ ống thép 8 tháng đầu năm 2020 (Nguồn: Đức Quyền tổng hợp từ VSA).

Tiêu thụ tôn mạ của Hòa Phát 8 tháng đầu 2020 tăng 145% so với cùng kỳ. Tuy nhiên Hòa Phát vẫn chưa góp tên trong top 10 các nhà sản xuất tôn mạ lớn của Việt Nam, còn cách xa các tên tuổi như Hoa Sen, Tôn Đông Á, Nam Kim, TVP, Tôn Phương Nam

Ngày 24/8 vừa qua, Hòa Phát đã đưa lò cao số 3 của Khu Liên hợp Dung Quất đi vào sản xuất, dự kiến bắt đầu cung cấp thép cuộn cán nóng (HRC) ra thị trường từ cuối tháng 9/2020. Trước đó vào ngày 14/8, lò thổi số 4 thuộc nhà máy luyện thép chạy thử nóng thành công.

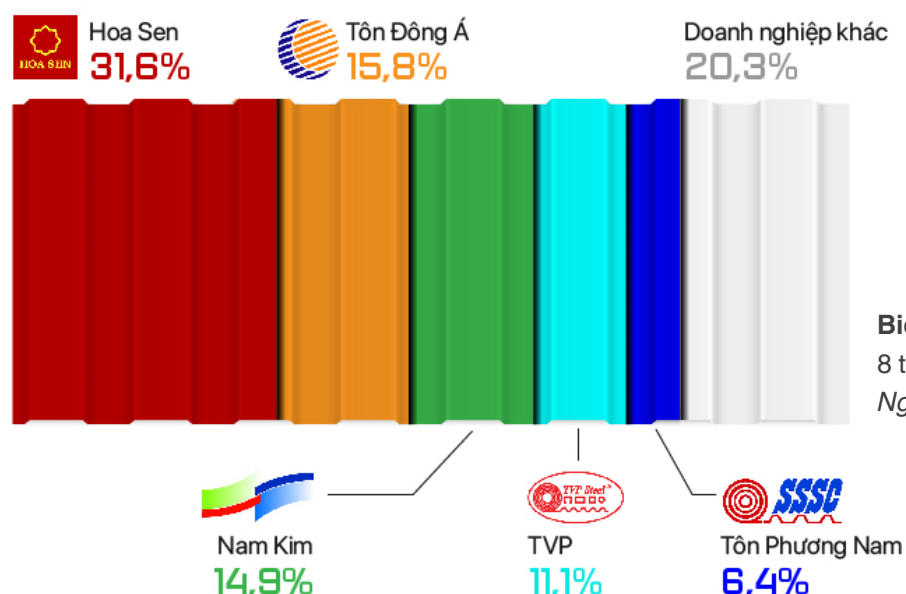
Bên cạnh sản phẩm thép các loại, Hòa Phát còn có nguồn thu từ bán xỉ hạt lò cao nghiền mịn S95. Ngày 8/9 vừa qua, Hòa Phát đã trở thành doanh nghiệp Việt Nam đầu tiên xuất khẩu S95 thành phẩm. Lô hàng này được sản xuất tại Khu liên hợp Dung Quất, khối lượng 2.500 tấn, được chuyển đến cho khách hàng tại Australia.



Hoa Sen đi đầu mảng tôn mạ

Tập đoàn Hoa Sen (Mã: HSG) dẫn đầu hoạt động tiêu thụ tôn mạ trong tháng 8/2020 với gần 130.000 tấn, theo sau là Tôn Đông Á (hơn 60.000 tấn), Thép Nam Kim (gần 53.000 tấn), Thép TVP (trên 37.000 tấn).

Lũy kế 8 tháng đầu năm 2020, Hoa Sen cũng dẫn đầu về sản lượng tiêu thụ với 785.822 tấn, chiếm 31,6% thị phần. Tiếp sau là Tôn Đông Á (15,8% thị phần), Thép Nam Kim (14,9%), Thép TVP (11,1%).



Biểu đồ 17: Thị phần tiêu thụ tôn mạ 8 tháng đầu năm 2020 (Nguồn: Song Ngọc tổng hợp từ VSA).

Sản lượng xuất khẩu của Hoa Sen trong 8 tháng vừa qua là hơn 417.000 tấn, chiếm 43% xuất khẩu toàn ngành và 53% sản lượng tiêu thụ của Hoa Sen.

Ngày 8/9, Hoa Sen thông báo muốn thuê 1.000 mặt bằng, nhà xưởng trên cả nước trong thời gian tối thiểu 10 năm. Nhà xưởng phải có chiều ngang ít nhất 30 m, dài ít nhất 30 m, diện tích tối thiểu 900 m².

Nhà xưởng có thể được xây dựng mới hoặc cải tạo theo thiết kế của Hoa Sen, phải nằm trên các trục đường chính, trong khu vực đông dân cư, gần khu trung tâm hành chính của địa phương.

PHẦN VI

DỰ BÁO

Theo Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại (Vitic), thị trường thép sẽ bị tác động bởi nhiều yếu tố trong tháng tới, đặc biệt là dịch bệnh COVID-19 vẫn đang hoành hành trên toàn cầu với tâm điểm là các nước Mỹ La tinh, mùa mưa ảnh hưởng tới hoạt động xây dựng, cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung Quốc ngày càng căng thẳng.

Về nhu cầu, tiêu thụ thép sẽ phụ thuộc rất lớn vào tình hình dịch bệnh. Làn sóng COVID-19 thứ hai đã ảnh hưởng tới nhiều nước khiến các nước này phải tái siết chặt biện pháp kiểm soát để ngăn chặn dịch bệnh.

Mùa mưa bão tại một số nước châu Á như Việt Nam, Trung Quốc, Thái Lan... trong tháng tới cũng ảnh hưởng tới hoạt động xây dựng.

Tại châu Âu, hoạt động giao dịch dự kiến sẽ tăng sau thời gian nghỉ hè. Nhu cầu tiêu thụ từ người tiêu dùng cuối có thể sẽ mạnh lên do hoạt động tái dự trữ được dự kiến. Do đó, giá giao dịch được dự báo sẽ tăng lên tại thời điểm đó. Việc sửa đổi các biện pháp tự vệ, từ ngày 1/7/2020, sẽ hạn chế khối lượng vật tư nhập khẩu vào thị trường EU, từ các quốc gia được chỉ định, trong những tháng tới, sẽ là yếu tố hỗ trợ giá.

Một số chính phủ châu Âu đã công bố các biện pháp kích thích, đặc biệt là đối với lĩnh vực ô tô. Tuy nhiên, các biện pháp này hiện đang nhắm vào các loại xe điện có khối lượng sản xuất và bán hàng thấp. Điều này không thúc đẩy được hoạt động mua thép của các nhà sản xuất xe hơi trong năm nay.

Việc bơm tiền vào nền kinh tế sẽ hỗ trợ cho sự phục hồi chung trên các thị trường thép EU. Doanh số bán thép tại châu Âu dự kiến sẽ tiếp tục vào năm 2021 nhờ hoạt động tái thiết kho dự trữ.

Về nguồn cung, các nước đã khôi phục lại sản xuất nhưng sản lượng vẫn sẽ giảm mạnh so với cùng kỳ năm ngoái. Riêng sản xuất tại Trung Quốc sẽ vẫn tăng cao do nước này đã khống chế tốt dịch bệnh và tăng cường sản xuất đáp ứng nhu cầu nội địa.

Nguồn cung quặng sắt của Trung Quốc dự kiến sẽ vẫn chịu áp lực đáng kể trong tương lai gần vì sự gia tăng nhanh chóng các trường hợp nhiễm virus mới ở Brazil có thể sẽ ảnh hưởng đến sản xuất địa phương.

Với tình hình đại dịch trở nên nghiêm trọng, xuất khẩu quặng sắt Brazil sang Trung Quốc trong tương lai có thể phải đối mặt với sự không chắc chắn nếu việc khai thác quặng bị gián đoạn. Điều này sẽ còn đẩy giá quặng sắt tăng cao tại Trung Quốc.

Thị trường dự kiến sẽ hồi phục rõ rệt hơn vào mùa thu, khi các doanh nghiệp hoàn toàn thích nghi với cách thức làm việc mới và người tiêu dùng quay trở lại thị trường.

NGUỒN THAM KHẢO

Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA)	Steel Business Briefing
Tổng cục Thống kê Việt Nam (GSO)	World Steel
Tổng cục Hải quan Việt Nam	Reuters
Hiệp hội thép Nhật Bản	MySteel
Viện Sắt thép Mỹ	Fitch
Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại (Vitic)	SteelHome
	Eurofer

BẢN QUYỀN

Báo cáo “Thị trường thép tháng 8/2020” được Biên tập viên mục Hàng hóa của VietnamBiz tổng hợp và trình bày. Các số liệu, thông tin và những phân tích được tổng hợp trong báo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không được sử dụng như lời khuyên cho việc tư vấn kinh doanh, tài chính và những lĩnh vực chuyên nghiệp khác.

GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM

VietnamBiz sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường đối với bất kỳ chi phí, tổn thất hoặc thiệt hại nào cho dù trực tiếp hay gián tiếp, có liên quan tới hoặc là hậu quả của việc sử dụng báo cáo, hoặc liên quan tới những thiếu sót, sai sót.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Thông tin và tài liệu trong báo cáo được nỗ lực tổng hợp dưới dạng sẵn có một cách chính xác nhất có thể. Tuy nhiên, tác giả không đảm bảo tính chính xác, sự thích hợp hay đầy đủ của các thông tin và số liệu, đồng thời tuyên bố miễn trừ hoàn toàn trách nhiệm đối với các lỗi hoặc thiếu sót trong các thông tin và số liệu này.

ĐỂ THEO DÕI CÁC BÁO CÁO GẦN NHẤT CỦA CHÚNG TÔI, XIN TRUY CẬP ĐỊA CHỈ:



Báo cáo thị trường thép
tháng 4&5/2020



Báo cáo thị trường thép
quí II/2020



Báo cáo thị trường thép
tháng 7/2020



Mục “Báo cáo ngành hàng”
- VietnamBiz

MỌI Ý KIẾN ĐÓNG GÓP VỀ BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG THÉP, XIN LIÊN HỆ TỚI ĐỊA CHỈ:

Trịnh Huyền Trang

TKTS phụ trách mục Hàng hóa – trang TTĐTTH VietnamBiz

Hotline: 0995222999

Email: info@vietnambiz.vn



Địa chỉ: Lầu 3 - Tòa nhà Compa Building - 293 Điện Biên Phủ - P. 15 - Q. Bình Thạnh - TP.HCM

Chi nhánh: Số 5 - Khu 38A Trần Phú - P. Điện Biên - Q. Ba Đình - Hà Nội

Hotline: 0938.189.222 **Email:** info@vietnambiz.vn

Vận hành bởi

